

**TÒA ÁN N DÂN  
THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **199/2020/HSST**.

Ngày: 23/12/2020.

**N DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN N DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa :* Bà **Vũ Thị Phương Thanh**.

*Các Hội thẩm N dân:*

1. Ông: Nguyễn Quốc Tiến.
2. Bà: Trần Thị Lệ.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Lê Thị Tú** – Thư ký Tòa án N dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát N dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:*** Ông **Lê Hoàng Vẹn** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án N dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 203/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Chí N** - Giới tính: Nam. (Có mặt)

Sinh ngày: 01/01/1989.

Nơi ĐKTT: Số 115 đường Nguyễn Thị Định, khu phố Dãy Óc, phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Như trên.

Nghề nghiệp: Lái xe - Trình độ học vấn: 4/12 - Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không - Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Thanh G (đã chết) và bà Trần Thị T (1952).

Vợ: Giang Thị Bích N, sinh năm 1984.

Con: 02 người, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012.

\* ***Tiền án, Tiền sự:*** Chưa.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Ngày 08/8/2020 cho đến nay.

**\* Người làm chứng :**

**1. Ông Phùng Văn H** – Sinh năm: 1965. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 34/4 đường Võ Thị Sáu, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

**2. Ông La Cẩm C** – Sinh năm: 1990. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 39/3 đường Phạm Ngũ Lão, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào lúc 10 giờ 15 phút ngày 08/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá tiến hành kiểm tra, phát hiện Nguyễn Chí N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực trước quầy giao hàng Nhà xe Phương Trang trong bến xe khách Rạch Giá, thuộc phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá. Thu giữ trên tay phải của N 01 (một) hộp giấy, trên hộp có ghi người nhận Nguyễn Chí N, trong hộp có 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín bên trong chứa chất rắn màu trắng (nghỉ là ma túy) nên đã tạm giữ N và niêm phong vật chứng.

Qua điều tra, xác định Nguyễn Chí N bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine từ tháng 3/2020. Nguồn gốc ma túy N sử dụng là mua của một người thanh niên gọi là Phong (không rõ họ tên, địa chỉ) do N quen biết trước đó tại Thành phố Hồ Chí Minh. Việc giao dịch giữa Phong với N được thực hiện thông qua điện thoại di động, trong đó Phong sử dụng nhiều số điện thoại khác nhau gọi cho N để hỏi N có mua ma túy không, khi N đồng ý mua ma túy thì Phong hẹn thời gian và cho một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) đeo khẩu trang, điều khiển xe mô tô (không rõ đặc điểm, biển kiểm soát) đến giao ma túy cho N vào buổi tối tại các địa điểm khác nhau thuộc khu vực lân cận thành phố Rạch Giá (không nhớ rõ địa điểm). Bằng cách thức như trên, trong tháng 3 và tháng 5/2020, N đã mua ma túy của Phong 02 lần, mỗi lần mua với giá 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng). N đã trả tiền trực tiếp cho người giao ma túy và sử dụng cá nhân hết số ma túy trên.

Vào ngày 06/8/2020, Phong tiếp tục điện thoại hỏi N có mua ma túy không, nhưng lúc này N không mua. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, N điện thoại lại cho Phong hỏi mua ma túy loại Heroine với số tiền 5.400.000 đồng (Năm triệu bốn trăm nghìn đồng) để sử dụng cá nhân, Phong yêu cầu N chuyển tiền vào số tài khoản ngân hàng mà Phong đã gửi cho N qua tin nhắn, khi nhận được tiền Phong sẽ gửi ma túy cho N bằng xe khách. Ngay sau đó, N đi đến một Ngân hàng trên đường Trần Phú (không nhớ rõ địa điểm) để chuyển tiền cho Phong,

khi chuyển tiền xong N xóa tin nhắn, nhật ký điện thoại và ném bỏ biên lai chuyển tiền. Đến sáng ngày 08/8/2020, có một người thanh niên đeo khẩu trang đi vào quầy giao hàng của Nhà xe Phương Trang trong Bến xe khách Rạch Giá nhờ nhân viên tên La Cẩm C giao 01 (một) hộp giấy, trên hộp giấy có ghi người nhận Nguyễn Chí N và số điện thoại 0945452271, C hỏi là vật gì thì người thanh niên này nói là thuốc tây nên C không kiểm tra bên trong và thu phí giao hộ là 21.000 đồng (Hai mươi một nghìn đồng). Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, N thuê xe ôm đi đến quầy giao hàng của Nhà xe Phương Trang, gặp C để nhận hàng. Khi làm thủ tục nhận hàng xong, N dùng tay phải cầm hộp giấy bên trong có chứa ma túy nên trên đi ra khỏi quầy giao hàng của Nhà xe Phương Trang thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Chí N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu trên.

**\* Tại bản Kết luận giám định số: 664/KL-KTHS ngày 13/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận như sau:**

- Chất rắn màu trắng chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine. Khối lượng mẫu gửi giám định có trọng lượng là 3,0520 gam.

*Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. (Bút lục số: 27).*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 219/CT-VKSRG ngày 13/11/2020 của Viện kiểm sát N dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo **Nguyễn Chí N** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí N - mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

**\* Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị:

- Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng, gồm:

+ 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 664/2020, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N và người chứng kiến niêm phong Lê Văn T, có dấu hình

tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau khi giám định.

+ 01 (một) hộp giấy, trên hộp có ghi người nhận Nguyễn Chí N, số điện thoại 0945452271 được sử dụng để cất giấu chất ma túy.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, đã qua sử dụng, có số Imei: 357213102509815, là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy.

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 135/QĐ-VKS, ngày 13/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và ăn năn hối hận, có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bảng Cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên vào tháng 3 và tháng 5/2020, Nguyễn Chí N đã 02 (hai) lần mua ma túy loại Heroine của một người thanh niên tên Phong (không rõ họ tên và địa chỉ) tại Thành phố Hồ Chí Minh, mỗi lần mua với giá 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng), Phong đã cho người giao ma túy cho N tại khu vực lân cận thành phố Rạch Giá rồi lấy tiền. Đến khoảng 12 giờ ngày 06/8/2020, N tiếp tục mua ma túy của Phong với số tiền 5.400.000 đồng (Năm triệu bốn trăm nghìn đồng) để sử dụng cá N, lần này

Phong yêu cầu N chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng mà Phong cung cấp, còn ma túy Phong sẽ gửi về bằng xe khách. Đến khoảng 10 giờ 15 phút ngày 08/8/2020, N đến quầy giao hàng của Nhà xe Phương Trang trong Bến xe khách Rạch Giá thuộc phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá để nhận 01 (một) hộp giấy, bên trong có chứa 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín chứa chất ma túy, loại Heroine. Khi N cầm hộp giấy nêu trên bằng tay phải đi ra khỏi quầy giao hàng của Nhà xe Phương Trang thì bị bắt quả tang, thu giữ bịch ma túy qua giám định có trọng lượng là **3,0520 gam**.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Chí N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bằng Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi và có đủ khả năng để nhận thức được rằng sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, bất kì ai vi phạm đều sẽ bị xử lý nghiêm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, nên bị cáo rất rõ tác hại và ảnh hưởng của ma túy đối với sức khỏe, tinh thần của con người và việc sử dụng ma túy cũng là tiền đề tạo ra nhiều tệ nạn xấu, đặc biệt là dễ dẫn đến nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác làm mất trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến bản thân bị cáo nói riêng và cộng đồng xã hội nói chung, và Nhà nước luôn chú trọng việc đấu tranh phòng ngừa và xử lý nghiêm đối với loại tội phạm này. Nhưng vì để có ma túy sử dụng cho thỏa mãn cơn nghiện của mình, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật cố ý mua và tàng trữ ma túy trái phép để sử dụng. Do đó, cần có một mức hình phạt thật tương xứng đối với tội trạng của bị cáo, và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung đối với loại tội phạm này trong xã hội.

[4] Về N thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào được quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, cũng như không có tài sản gì; đồng thời bị cáo cũng không có đảm nhiệm chức vụ, không hành nghề cũng như không làm công việc gì nhất định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong có ký hiệu vụ số 664/2020, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N và người chứng kiến niêm phong Lê Văn T, có dấu hình tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau khi giám định và 01 (một) hộp giấy, trên hộp có ghi người nhận Nguyễn Chí N, số điện thoại 0945452271 được sử dụng để cất giấu chất ma túy, đây là những vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, đã qua sử dụng, có số Imei: 357213102509815, là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác của vụ án:

- Đối với người tên Phong (chưa rõ N thân, địa chỉ) đã bán ma túy cho Nguyễn Chí N và người thanh niên đã giao mua túy cho N ở nhiều nơi, Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với La Cẩm C, nhân viên quầy giao hàng Nhà xe Phương Trang trong Bến xe khách Rạch Giá - Hà Tiên, là người đã trực tiếp nhận 01 (một) hộp giấy bên trong có chứa ma túy và giao lại cho Nguyễn Chí N. Xét thấy anh C không biết bên trong hộp giấy có chứa ma túy nên hành vi của anh C không cấu thành tội phạm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Chí N** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Chí N – 02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam: ngày 08/8/2020.

**\* Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị:

- *Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng, gồm:*

+ 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 664/2020, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N và người chứng kiến niêm phong Lê Văn T, có dấu hình tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau khi giám định.

+ 01 (một) hộp giấy, trên hộp có ghi người nhận Nguyễn Chí N, số điện thoại 0945452271 được sử dụng để cất giấu chất ma túy.

- *Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:* 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, đã qua sử dụng, có số Imei: 357213102509815, là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy.

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 135/QĐ-VKS, ngày 13/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

**\* Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**\* Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/12/2020).

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP.Rạch Giá;
- Cơ quan THADS TP.Rạch Giá;
- Công an TP.Rạch Giá;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Phương Thanh**